

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HOÁ

(Ban hành theo Quyết định số 665/QĐ-ĐHHL ngày 29 tháng 07 năm 2022 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Hạ Long)

I. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Giới thiệu chung

- Ngành đào tạo: Quản lý Văn hóa (Culture management)
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo: 4 năm

Chương trình đào tạo cử nhân ngành Quản lý văn hoá trang bị kiến thức, kỹ năng và thái độ cho người học để thực hiện việc tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa nghệ thuật tại các cơ quan quản lý Nhà nước về văn hoá, các đơn vị sự nghiệp văn hoá công lập; các cơ quan đơn vị thuộc các bộ, ngành, các doanh nghiệp có tổ chức hoạt động văn hóa nghệ thuật; các tổ chức văn hóa nghệ thuật; các tổ chức chính trị xã hội; các công ty tổ chức sự kiện, công ty truyền thông, du lịch...; ngoài ra, có thể thành lập các công ty tổ chức sự kiện/du lịch hoặc làm việc như những nhân viên độc lập (freelancer) cho các chương trình, sự kiện, hay dự án văn hóa nghệ thuật.

2. Mục tiêu của chương trình đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Quản lý văn hóa có kiến thức, tư duy lí luận về văn hóa, văn hóa Việt Nam và quản lí văn hóa; nắm vững hệ thống lý thuyết, phương pháp và kỹ năng cơ bản về quản lý văn hóa, về quản lý văn hóa du lịch/tổ chức sự kiện để quản lý, tổ chức, điều hành các hoạt động văn hóa, nghệ thuật trong khu vực nhà nước và ngoài nhà nước đáp ứng nhu cầu xây dựng phát triển nền văn hóa Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể (POs)

Đào tạo sinh viên ngành Quản lý văn hóa:

| Nhóm mục tiêu | Mã mục tiêu | Chi tiết |
|---------------|-------------|---|
| Kiến thức | PO1 | Có hiểu biết về chính trị - xã hội, pháp luật, và kiến thức về khoa học cơ bản để vận dụng có hiệu quả vào công việc chuyên môn và cuộc sống. |

| Nhóm mục tiêu | Mã mục tiêu | Chi tiết |
|---------------------------|-------------|--|
| | PO2 | Có kiến thức nền tảng về văn hóa, quản lý văn hoá và chuyên ngành tổ chức sự kiện/quản lý văn hoá du lịch. |
| Kỹ năng | PO3 | Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp để giải quyết những vấn đề thực tiễn thuộc lĩnh vực quản lý VH và khởi nghiệp. |
| | PO4 | Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ, phục vụ trong các dự án, chương trình, sự kiện về văn hoá, du lịch. |
| | PO5 | Có kỹ năng ngoại ngữ (tiếng Anh), ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản để phục vụ trong học tập và công việc. |
| Mức tự chủ và trách nhiệm | PO6 | Có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo, vận dụng được các kiến thức tư duy, kỹ năng và phương pháp quản lý văn hóa được đào tạo vào việc nghiên cứu và ứng dụng trong hoạt động thực tiễn. |

3. Vị trí việc làm, khả năng học tập sau khi tốt nghiệp

Người học tốt nghiệp ngành Quản lý văn hóa có thể làm việc ở các vị trí sau:

- Các tổ chức, doanh nghiệp văn hóa nghệ thuật thuộc khu vực nhà nước, tư nhân hay các tổ chức, doanh nghiệp văn hoá nghệ thuật có yếu tố nước ngoài.

- Sở và phòng Văn hóa, Thể thao, Du lịch, các thiết chế văn hoá như Trung tâm Văn hóa, Nhà văn hóa, Ban quản lý di tích, Ban quản lý lễ hội; UBND tỉnh/ thành phố, huyện/thị trấn, xã/phường; hoạt động đoàn thể tại các cơ quan đơn vị thuộc các bộ, ngành, doanh nghiệp; các đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội.

- Các công ty tổ chức sự kiện, công ty truyền thông, du lịch, các đơn vị tổ chức biểu diễn nghệ thuật; trung tâm giáo dục nghệ thuật; các điểm vui chơi, giải trí; bộ phận marketing, gây quỹ và tìm tài trợ, quan hệ công chúng, quản lý nhân sự, quản lý dự án của các tổ chức, doanh nghiệp.

- Các công ty biểu diễn nghệ thuật, tổ chức sự kiện, trung tâm giáo dục nghệ thuật; mở các phòng tranh (gallery) hoặc làm việc như những nhân viên độc lập (freelancer) cho các chương trình, sự kiện, hay dự án văn hóa nghệ thuật.

- Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng thuộc khối văn hóa - nghệ thuật, khoa học xã hội và nhân văn.

- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên tiếp tục học tập, nghiên cứu sau đại học về lĩnh vực quản lý văn hoá hoặc ngành gần Văn hoá học, Việt Nam học.

II. CHUẨN ĐẦU RA (PLO)

Khi tốt nghiệp, người học đạt được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm như sau:

| Nhóm CDR | Mã CDR | Chi tiết |
|-----------|--------|--|
| Kiến thức | PLO1 | Vận dụng được kiến thức khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật trên nền tảng tư tưởng chủ nghĩa Mác Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam vào thực tiễn cuộc sống. |
| | PLO2 | Trình bày văn bản hành chính đúng quy cách. |
| | PLO3 | Trình bày được những kiến thức cơ bản về văn hoá Việt Nam, văn hóa tộc người, di tích danh thắng, tôn giáo tín ngưỡng, các loại hình nghệ thuật, địa chí và văn hóa Quảng Ninh và những kiến thức chuyên sâu về văn hóa. |
| | PLO4 | Trình bày được các kiến thức chung về quản lý và quản lý văn hóa; lý giải vai trò của quản lý văn hóa đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; Vận dụng kiến thức quản lý các hoạt động văn hóa ở địa phương như quản lý lễ hội; Quản lý di sản văn hóa, quản lý các thiết chế văn hóa. Có khả năng nắm bắt các vấn đề chính trị - xã hội nảy sinh trong thực tiễn và đưa ra các phương hướng, giải pháp thực hiện. |
| | PLO5 | Vận dụng năng lực quản lý công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; năng lực quản lý, điều hành các hoạt động văn hóa – văn nghệ; năng lực xây dựng, điều hành, quản lý các chính sách và dự án văn hóa; năng lực tổ chức, quản lý các chương trình lễ hội và sự kiện nghệ thuật, năng lực marketing, truyền thông, thông tin cho lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật. |
| | PLO6a | Hướng dẫn du lịch tại các tuyến, điểm du lịch trên cơ sở vận dụng các kiến thức về văn hóa, văn hóa Quảng Ninh và du lịch. |
| | PLO6b | Viết kịch bản, biên đạo, dàn dựng và tổ chức được các hoạt động văn hóa nghệ thuật. |
| Kỹ năng | PLO7 | Vận dụng để hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành quản lý văn hóa trong những bối cảnh khác nhau. |
| | PLO8 | Xử lý các vấn đề quy mô ở địa phương và vùng miền, tham gia xây dựng chiến lược, chương trình hành động và những dự án về văn hóa và quản lý văn hóa. |

| Nhóm CDR | Mã CDR | Chi tiết |
|---------------------------|--------|---|
| | PLO9 | Kỹ năng giao tiếp, ứng xử, viết và biên tập tin, bài, làm việc nhóm hiệu quả. |
| | PLO10 | Đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông. |
| | PLO11 | Đạt chuẩn kỹ năng ngoại ngữ tiếng Anh trình độ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương. |
| Phẩm chất đạo đức | PLO12 | Tôn trọng các giá trị đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các quy tắc văn hoá, quy định của pháp luật và có ý thức phục vụ cộng đồng. |
| Mức tự chủ và trách nhiệm | PLO13 | Truyền đạt được kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo. |
| | PLO14 | Có khả năng khởi nghiệp và thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau. |

BAN GIÁM HIỆU

KT. HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Thu Giang

PHÒNG ĐÀO TẠO

Lê Anh Tuấn

KHOA VĂN HOÁ

Ngô Hải Ninh